

Bản án số: 15/2022 /HS - ST
Ngày 02/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Thành

2. Bà Nguyễn Thị Tường Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Lệ Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/TLST - HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST – HS ngày 16/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn K - Sinh ngày: 28/8/1993 tại xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn Bái Ân, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và con bà Hoàng Thị Ph - Sinh năm: 1964. Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; Bị cáo có vợ là Quàng Thị Q - Sinh năm 1993, có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án: không; tiền sự: không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 09/2022/LCĐKNCT ngày 17/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

* Người bị hại: Anh Phạm Văn N – Sinh năm 1998 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

* Người đại diện của người bị hại: Bà Phạm Thị T - Sinh năm 1973 (Mẹ của anh Phạm Văn N).

Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị L – sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn B, xã M, huyện V, tỉnh Thanh Hóa (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 27/11/2021 Nguyễn Văn K, sinh năm 1993, trú tại thôn Bái Ân, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa có giấy phép lái xe hạng D điều khiển xe ô tô tải BKS 36H – 015.49 chở đất từ Thạch Thành đi theo QL 217 về xã H, huyện T. Đến khoảng 15 giờ 00, khi Kiên lái xe đến Km11+880 QL 217 thuộc địa phận thôn 9, xã M, huyện V, thì có 01 (một) chiếc xe ô tô con loại 4 chỗ màu đỏ đi từ đường hướng xã V đi ra QL 217 đến lề bên phải hướng Vĩnh Lộc đi Hà Trung. Thấy vậy, Kiên đánh lái sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình để tránh xe ô tô con. Đúng lúc này thì anh Phạm Văn N, sinh năm 1998, trú tại thôn Tiên Lãng, xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa điều khiển xe mô tô BKS 36L1- 157.70 hướng huyện Hà Trung đi Vĩnh Lộc đến. Phát hiện thấy xe ô tô tải đi thẳng về phía mình nên anh N liền điều khiển xe đi vào lề đường bên phải theo chiều đi của mình để tránh. Nguyễn Văn K cũng điều khiển xe ô tô tải BKS 36H-015.49 đi vào lề đường bên trái theo hướng Vĩnh Lộc - Hà Trung để tránh nhưng không kịp nên đã đâm vào xe mô tô BKS 36L1 – 157.70 do anh Phạm Văn N điều khiển. Chiếc xe mô tô do N điều khiển bị cuốn vào gầm xe tải, anh N văng ra khỏi xe ngã xuống đường. Bánh xe trước bên phải xe ô tô đã đè lên hai chân của anh N. Sau đó, anh N được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa.

Quá trình khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm phương tiện xác định vị trí va chạm giữa hai phương tiện trên mặt đường ngay trước vị trí vết cà số 01 và vết cà số 02 thuộc lề đường bên trái có chiều hướng Vĩnh Lộc đi Hà Trung được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường. Bằng phương pháp trực quan, so sánh đối chiếu, đánh giá dấu vết trên hai phương tiện xác định mặt trước ba đờ xôc trước, mặt ngoài thanh đỡ ba đờ xôc trước xe ô tô BKS 36H - 015.49 phù hợp với va chạm đầu tiên với mặt ngoài bên trái mặt nạ trước đầu xe mô tô BKS 36L1 - 157.70; mặt trước thanh treo, khớp nối thanh treo và thanh chữ “U” mặt dưới đáy các te dầu động cơ xe ô tô BKS 36H - 015.49 phù hợp với va chạm mặt ngoài bên phải thân xe mô tô BKS 36L1 - 157.70.

Quá trình kiểm tra, xác minh, cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã ra quyết định Trung cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương sức khỏe đối với anh Phạm Văn N. Tại bản kết luận giám định pháp y số 883/2021/TPPY ngày 06/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương sức khỏe do thương tích gây nên đối với anh Phạm Văn N được tính theo phương pháp xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Điều 4 – TT 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Tế) là 90% (chín mươi phần trăm).

Đối với thiệt hại về tài sản: cơ quan CSĐT đã ra yêu cầu định giá tài sản chiếc xe mô tô BKS 36L1 – 157.70 bị thiệt hại trong vụ tai nạn trên. Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/2022/KL – HDĐGTS ngày 07/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Lộc kết luận: giá trị thiệt hại của tài sản tại thời điểm bị xâm phạm của 01 xe mô tô BKS 36L1 – 157.70, nhãn hiệu HONDA, loại xe Ariblade, màu sơn: xám đen, số khung: RLHJF634jZ003323, số máy: JF63E2361201, đăng ký xe ngày 16/01/2019, xe bị hư hỏng không có khả năng phục hồi. Tổng tài sản bị thiệt hại định giá 26.200.000đ

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn K đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” của mình vào ngày 27/11/2021, lời khai của Nguyễn Văn K phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện tai nạn giao thông, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ.

Đối với đồ vật bị tạm giữ: 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 36H – 015.49, màu sơn: trắng, nhãn hiệu: CNHTC, số máy: WD61547101217088897, số khung: LZZ5ELSD0AA571931; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng D, số: 010115025249, mang tên: Nguyễn Văn K; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số 0120249, biển số đăng ký: 36H – 015.49; 01 (một) Biên lai thu phí đường bộ ngày 26/11/2021 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 3606D, biển số phương tiện: 36H – 015.49; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 36006285, biển số đăng ký: 36H – 015.49, chủ xe: Phạm Thị L, đăng ký ngày: 19/4/2021. Quá trình kiểm tra, xác minh, điều tra đã xác định chiếc xe ô tô BKS 36H – 015.49 là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị L và bà Phạm Thị L đã có đơn xin lại tài sản trên để phục vụ công việc kinh doanh. Ngày 13/12/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu bằng hình thức trả lại chiếc xe ô tô BKS 36H – 015.49 cho bà Phạm Thị L. Các đồ vật, tài liệu 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 36L1 - 157.70, loại xe: Airblade, màu sơn: xám đen, số máy: JF63E2361201, số khung: RLHJF6324JZ3323; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Văn N, số 380168014852; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy tên chủ xe Phạm Văn N, biển số đăng ký: 36L1 – 157.70. Quá trình kiểm tra, xác minh, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc xác định các đồ vật, tài liệu trên đều là tài sản hợp pháp của Phạm Văn N. Ngày 21/4/2022, người bảo vệ quyền và lợi ích của Phạm Văn N là bà Phạm Thị Thu đã có đơn xin lại tài sản, cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã ra Quyết định trả lại toàn bộ tài sản trên cho Phạm Văn N. Đối với các đồ vật, tài liệu còn lại Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc vẫn tiếp tục tạm giữ và chuyển theo hồ sơ vụ án. Ngày 05/05/2022, sau khi kiểm tra, xác minh Viện kiểm sát huyện Vĩnh Lộc đã trả lại 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số 0120249, biển số đăng ký: 36H – 015.49; 01 (một) Biên lai thu phí đường bộ ngày 26/11/2021 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 3606D, biển số phương tiện: 36H – 015.49; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 36006285, biển số đăng ký: 36H – 015.49 cho Phạm Thị L, đối

với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng D, số: 010115025249, mang tên: Nguyễn Văn K chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Sau khi xảy ra sự việc bị cáo Nguyễn Văn K và gia đình cùng với chủ xe Phạm Thị L đã chủ động khắc phục hậu quả, bồi thường tổn hại sức khỏe và thiệt hại về tài sản cho người bị hại số tiền 485.000.000đ (bốn trăm tám mươi lăm triệu đồng). Người bị hại và người diện của người bị hại đã nhận đầy đủ tiền bồi thường đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT- VKSVL ngày 13/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 260 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn K từ 18 tháng đến 21 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn K.

- **Về bồi thường dân sự:** Bị cáo Nguyễn Văn K và gia đình cùng với chủ xe Phạm Thị L đã chủ động khắc phục hậu quả, bồi thường tổn hại sức khỏe và thiệt hại về tài sản cho người bị hại số tiền 485.000.000đ (bốn trăm tám mươi lăm triệu đồng). Bị hại và người đại diện của người bị hại đã nhận đầy đủ tiền bồi thường, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm. Đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện này.

- **Về vật chứng của vụ án:** Đối với 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 36H – 015.49, màu sơn: trắng, nhãn hiệu: CNHTC, số máy: WD61547101217088897, số khung: LZZ5ELSD0AA571931. Quá trình kiểm tra, xác minh, điều tra đã xác định chiếc xe ô tô BKS 36H – 015.49 là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị L và bà Phạm Thị L đã có đơn xin lại tài sản trên để phục vụ công việc kinh doanh. Ngày 13/12/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu bằng hình thức trả lại chiếc xe ô tô BKS 36H – 015.49 cho bà Phạm Thị L là phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Ngày 05/05/2022, sau khi kiểm tra, xác minh Viện kiểm sát huyện Vĩnh Lộc đã trả lại 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số 0120249, biển số đăng ký: 36H – 015.49; 01 (một) Biên lai thu phí đường bộ ngày 26/11/2021 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 3606D, biển số phương tiện: 36H – 015.49; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 36006285, biển số đăng ký: 36H – 015.49 cho Phạm Thị L là phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Các đồ vật, tài liệu 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 36L1 - 157.70, loại xe: Airblade, màu sơn: xám đen, số máy: JF63E2361201, số khung: RLHJF6324JZ3323; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Văn N, số 380168014852; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy tên chủ xe Phạm Văn N, biển số đăng ký: 36L1 – 157.70. Quá trình kiểm tra, xác minh, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc xác định các đồ vật, tài liệu trên đều là tài sản hợp pháp của Phạm Văn N. Ngày 21/4/2022, người bảo vệ quyền và lợi ích của Phạm Văn N là bà Phạm Thị Thu đã có đơn xin lại tài sản, cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã ra Quyết định trả lại toàn bộ tài sản trên cho Phạm Văn N là phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng D, số: 010115025249, mang tên: Nguyễn Văn K chuyển theo hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn K.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa: Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo: Vào khoảng 15 giờ 00 ngày 27/11/2021 tại km 11+880 QL217 thuộc địa phận thôn 9, xã Minh Tân, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Văn K, sinh năm 1993, trú tại thôn Bái Ân, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa điều khiển xe ô tô tải BKS: 36H – 01549 đã có hành vi đi không đúng phần đường của mình, L hết phần đường của xe di chuyển ngược chiều (vi phạm khoản 1 điều 9 LGTĐB) dẫn đến va chạm gây tai nạn với xe mô tô do anh Phạm Văn N, sinh năm 1998, trú tại thôn Tiên Lãng, xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa điều khiển, làm anh N bị tổn thương 90% sức khỏe.

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Tập bản ảnh của vụ tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; kết luận giám định, Biên bản ghi lời khai, bản tự khai của bị cáo, bị hại, người bảo vệ

quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K gây tai nạn giao thông vào khoảng 15 giờ 00 ngày 27/11/2021 đã phạm vào tội **"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"** theo quy định tại khoản 1 Điều 260 BLHS.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của vụ án: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến an toàn giao thông công cộng mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo khi tham gia giao thông đường bộ đã không chấp hành đúng quy định, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong trường hợp khi thấy có 01 (một) chiếc xe ô tô con loại 4 chỗ màu đỏ đi từ đường hướng xã Vĩnh An đi ra QL 217 đến lề bên phải hướng Vĩnh Lộc đi Hà Trung. Nguyễn Văn K đã điều khiển xe ô tô tải BKS 36H-015.49 đi vào lề đường bên trái theo hướng Vĩnh Lộc - Hà Trung để tránh nhưng không kịp nên đã đâm vào xe mô tô BKS 36L1 – 157.70 do anh Phạm Văn N điều khiển. Chiếc xe mô tô do N điều khiển bị cuốn vào gầm xe tải, anh N văng ra khỏi xe ngã xuống đường. Bánh xe trước bên phải xe ô tô đã đè lên hai chân của anh N làm anh N bị tổn thương 90% sức khỏe. Lỗi vi phạm thuộc về bị cáo, vì lỗi của mình, bị cáo mà gây nên sự tổn hại nghiêm trọng về sức khỏe, tinh thần, cuộc sống và tương lai của một người thanh niên mới 24 tuổi đời.

Để đấu tranh phòng chống và ngăn ngừa tội phạm nói chung và lập lại trật tự an toàn giao thông đường bộ nói riêng, cần thiết phải có hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo để trừng phạt và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa và giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật. Bởi vậy, cần lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa chung cũng như có đủ thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã chủ động, tự nguyện bồi thường, khắc phục thiệt hại sức khỏe và thiệt hại về tài sản cho người bị hại. Người bị hại và đại diện gia đình người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bởi vậy, có đủ cơ sở để áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 BLHS để làm tình tiết giảm nhẹ đáng kể cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Hội đồng xét xử thấy đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp và căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội là phù hợp với quy định tại Điều 65 BLHS.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn K và gia đình cùng với chủ xe Phạm Thị L đã chủ động khắc phục hậu quả, bồi thường tổn hại sức khỏe và thiệt hại về tài sản cho người bị hại số tiền 485.000.000đ (bốn trăm tám mươi lăm triệu đồng). Người bị hại và người đại diện người bị hại đã nhận đầy đủ tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (chủ xe gây tai nạn) phải tiếp tục bồi thường về phần trách nhiệm dân sự. Các bên bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết về phần trách nhiệm dân sự và không có ý kiến gì khác. Đây là thỏa thuận hợp pháp và tự nguyện nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về phần hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, hàng ngày bị cáo đi làm nghề lái xe thuê để kiếm thu nhập nuôi một mẹ già, vợ và 02 con nhỏ (trong đó có một con mới 5 tháng tuổi) được UBND xã Hà Lĩnh xác nhận. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn K là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 36H – 015.49, màu sơn: trắng, nhãn hiệu: CNHTC, số máy: WD61547101217088897, số khung: LZZ5ELSD0AA571931 là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị L. Ngày 13/12/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã ra Quyết định xử lý đồ vật tài liệu bằng hình thức trả lại chiếc xe ô tô BKS 36H – 015.49 cho bà Phạm Thị L là phù hợp với quy định của pháp luật.

Ngày 05/05/2022, sau khi kiểm tra, xác minh Viện kiểm sát huyện Vĩnh Lộc đã trả lại 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số 0120249, biển số đăng ký: 36H – 015.49; 01 (một) Biên lai thu phí đường bộ ngày 26/11/2021 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 3606D, biển số phương tiện: 36H – 015.49; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 36006285, biển số đăng ký: 36H – 015.49 cho Phạm Thị L là phù hợp với quy định của pháp luật.

Các đồ vật, tài liệu 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 36L1 - 157.70, loại xe: Airblade, màu sơn: xám đen, số máy: JF63E2361201, số khung: RLHJF6324JZ3323; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Văn N, số 380168014852; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy tên chủ xe Phạm Văn N, biển số đăng ký: 36L1 – 157.70. Ngày 21/4/2022 người đại diện của anh Phạm Văn N là bà Phạm Thị Thu đã có đơn xin lại tài sản, cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã ra Quyết định trả lại toàn bộ tài sản trên cho Phạm Văn N là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng D, số: 010115025249, mang tên: Nguyễn Văn K chuyển theo hồ sơ vụ án nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn K là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K 19 (mười chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 38 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 02/6/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho UBND xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn K.

- Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn K 01 (một) giấy phép lái xe hạng hạng D, số: 010115025249, mang tên: Nguyễn Văn K.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo tại phiên tòa, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. **Người đại diện của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú.**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- THA DS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; người bị hại
- Người đại diện của người bị hại
- Người có QL, NV liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Sơn

